

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 86/2024/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 8 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Đặng Xuân H**, sinh năm: 1985. Địa chỉ: **Thôn D, xã T, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh.**

- Bị đơn: Chị **Phan Thị Thanh H1**, sinh năm: 1993. Địa chỉ: **Thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.**

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147; Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, khoản 1 Điều 81; khoản 1 khoản 3 Điều 82; Điều 83 và các Điều 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2024;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Đặng Xuân H** và chị **Phan Thị Thanh H1**.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ con chung:* Anh **Đặng Xuân H** và chị **Phan Thị Thanh H1** thống nhất anh **H** và chị **H1** 01 người con chung cháu **Đặng Phan Lan A**, sinh ngày: 23/5/2017. Chị **Phan Thị Thanh H1** trực tiếp nuôi dưỡng cháu **A** đến khi cháu **A** đủ 18 tuổi, Anh **Đặng Xuân H** cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị **H1** mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi cháu **A** đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tiền nuôi con chung tính từ tháng 9 năm 2024, anh **H** chuyển tiền qua tài khoản cho chị **H1**.

Anh **Đặng Xuân H** có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Anh **Đặng Xuân H** và chị **Phan Thị Thanh H1** không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh **Đặng Xuân H** tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh **H** đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002927, ngày 22 tháng 8 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Tiền án phí anh **H** đã nộp đủ.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận: THẨM PHÁN**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Hương Sơn;
- UBND xã Sơn Tiến;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**Nguyễn Thị Dung**